

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Trảng Bàng, ngày 18 tháng 8 năm 2023

Số: 119/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 183/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: chị LTH, sinh năm 1991; nơi ĐKKHKT: ấp BH, xã TL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; tạm trú: khu phố GH, phường TB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: anh TCT, sinh năm 1984; nơi ĐKKHKT: ấp BH, xã TL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; tạm trú: khu phố GH, phường TB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị LTH và anh TCT.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: chị LTH và anh TCT thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: chị LTH và anh TCT có 03 con chung là cháu TTTL sinh ngày 14-11-2008; cháu TTT, sinh ngày 01-8-2015 và cháu TTPT, sinh ngày 06-7-2018.

Chị LTH và anh TCT thống nhất giao 03 con chung là cháu TTTL, cháu TTT và cháu TTPT cho chị LTH trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; anh TCT không phải cấp dưỡng nuôi con do chị LTH không yêu cầu; anh TCT có có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: chị LTH và anh TCT tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: chị LTH và anh TCT trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: chị LTH tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0027365, ngày 04-7-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; hoàn trả cho chị LTH số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Tx Trảng Bàng;
- Chi cục THADS Tx Trảng Bàng;
- UBND xã TL, huyện XM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Huy Phong